

TỜ TRÌNH

Về việc tổ chức thi tuyển công chức cho các đơn vị ngành Hải quan

Kính gửi: Bộ Tài chính (qua Vụ Tổ chức cán bộ).

A. Sự cần thiết phải xây dựng Kế hoạch tuyển dụng để bổ sung nhân lực cho Cục Hải quan.

Cục Hải quan là tổ chức thuộc Bộ Tài chính có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý nhà nước về hải quan và tổ chức thực thi pháp luật về hải quan trong phạm vi cả nước. Cục Hải quan có nhiệm vụ thực hiện kiểm tra, giám sát hàng hóa, phương tiện vận tải; phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; tổ chức thực hiện pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định. Trong những năm gần đây, cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ của hoạt động xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư quốc tế và du lịch quốc tế thì khối lượng công việc của Cục Hải quan ngày càng nhiều, tính chất công việc ngày càng phức tạp. Trong khi đó, số lượng biên chế Cục Hải quan được giao giảm dần từng năm do thực hiện chính sách tinh giản biên chế (năm 2025 được giao 10.251 biên chế, giảm 416 biên chế so với năm 2015); số lượng công chức nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ năm 2025 là 956 người. Qua rà soát, đánh giá, xác định số lượng biên chế theo vị trí việc làm thì với số lượng biên chế hiện có của Cục Hải quan khó đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay và trong những năm tiếp theo.

Nghị quyết số 18-NQ/ĐUBTC ngày 10/11/2025 của Đảng uỷ Bộ Tài chính về giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 và tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin của Bộ Tài chính đã giao Cục Hải quan chủ trì phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức kỳ thi tuyển công chức cho Cục Hải quan, ưu tiên tuyển dụng vị trí việc làm về công nghệ thông tin để triển khai các dự án công nghệ thông tin của Cục Hải quan đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Trong những năm gần đây, nước ta hội nhập toàn diện, sâu rộng và hiệu quả với nền kinh tế thế giới (tham gia nhiều tổ chức, diễn đàn kinh tế thế giới (WTO, APEC, CPTPP,...), ký kết 19 FTA song phương và có quan hệ kinh tế với hầu hết các nền kinh tế thế giới phủ rộng khắp các châu lục, trong 06 năm gần đây thu hút vốn FDI trung bình khoảng 30 tỷ USD/năm thì khối lượng hàng hóa xuất nhập khẩu của nước ta tăng trưởng mạnh mẽ về quy mô và tốc độ (giai đoạn 2016-2024 tăng bình quân khoảng 25%/năm và năm 2024 đạt 786,29 tỷ

USD, đứng thứ 2 trong khu vực Đông Nam Á và trong nhóm 20 nước cao nhất thế giới và nước ta dần trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu). Năm 2025, kim ngạch xuất nhập khẩu dự kiến đạt kỷ lục, có lẽ lên tới 900 tỷ USD hoặc cao hơn, cho thấy mức độ thương mại tăng rất nhanh, đặc biệt trong những năm tới khi mục tiêu tăng trưởng của nước ta là 2 con số thì độ mở của nền kinh tế ngày càng lớn. Hàng hóa xuất nhập khẩu của nước ta ngày càng tăng thì khối lượng công việc của Cục Hải quan ngày càng nhiều, tính chất công việc ngày càng phức tạp: Giai đoạn 2016-2024 tờ khai hải quan tăng khoảng 17%/năm, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hải quan tăng khoảng 16%/năm và số thu thuế xuất nhập khẩu tăng khoảng 17%/năm. Đồng thời, địa bàn cơ quan hải quan phải bố trí lực lượng để thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan ngày càng được mở rộng; đến nay cơ quan Hải quan phải bố trí tổ chức bộ máy và biên chế 12 cửa khẩu hàng không quốc tế (tăng 06); 50 cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính (tăng 06) và 134 cửa khẩu phụ, lối mở biên giới (tăng 14); 206 bến cảng có hoạt động xuất nhập khẩu (tăng 15); 560 kho, bãi, địa điểm kiểm tra, giám sát, kiểm soát hàng hóa xuất nhập khẩu (tăng 164),... Ngoài ra, cùng với sự tăng trưởng về hàng hóa xuất nhập khẩu thì hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, ma túy qua biên giới và gian lận thương mại ngày càng diễn biến rất phức tạp và mở rộng trên các địa bàn hoạt động của hải quan.

Trong bối cảnh khối lượng công việc đối với ngành Hải quan ngày càng tăng, tính chất công việc ngày càng phức tạp, đòi hỏi công tác quản lý nhà nước về hải quan cần được tăng cường, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả để vừa tạo thuận lợi tối đa cho hoạt động thương mại quốc tế, vừa chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật và đảm bảo an ninh, lợi ích kinh tế quốc gia. Để tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu và đáp ứng yêu cầu quản lý, hầu hết các Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu phải làm việc ngoài giờ hành chính và phải chia ca kíp để thực hiện nhiệm vụ thông quan hàng hóa, kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan. Đặc biệt, công chức tại 12 đơn vị hải quan quản lý cửa khẩu hàng không quốc tế phải chia thành 03 ca để thực hiện nhiệm vụ 24/7 (gồm thứ 7, chủ nhật và ngày lễ); 52 đơn vị Hải quan cửa khẩu đường bộ phải chia thành 02 ca để thực hiện nhiệm vụ từ 07 giờ đến 22 giờ hàng ngày (theo thỏa thuận của Chính phủ giữa nước ta và nước láng giềng về thời gian mở cửa biên giới) và 99 đơn vị Hải quan quản lý cảng biển và khu vực ngoài cửa khẩu thường xuyên phải làm việc ngoài giờ hành chính phải bố trí lực lượng giám sát đối với phương tiện, hàng hóa 24/24 giờ, thứ bảy, Chủ nhật, ngày Lễ, Tết để đảm bảo thông quan liên tục cho hành khách, hàng hóa, phương tiện vận tải xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh cảnh và kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan. Ngoài ra, để đảm bảo yêu cầu trong công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, lực lượng chống buôn lậu phải thường xuyên thực hiện công tác tuần tra, kiểm soát trực tiếp tại các khu vực cửa khẩu, đường biên giới thuộc phạm vi địa bàn kiểm soát hải quan ngoài giờ hành chính. Do vậy, công chức Hải quan

không được đảm bảo theo quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong khi biên chế ngày càng giảm, nhiều năm qua Cục Hải quan đã không ngừng đẩy mạnh các giải pháp như: Thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo chủ trương của Trung ương, Chính phủ, Bộ Tài chính, mô hình tổ chức của ngành Hải quan đã được tổ chức lại thành Cục Hải quan và tinh gọn đầu mối bên trong, sau khi sắp xếp, tổ chức lại Cục Hải quan giảm khoảng 485/902 đầu mối (tương ứng 53,77%); Hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, hiện đại hóa hải quan theo chuẩn mực quốc tế, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, điều chuyển giảm bớt biên chế tại các đơn vị thuộc cơ quan Cục, Chi cục Hải quan khu vực (cấp trung gian) để bổ sung nhân lực cho cấp trực tiếp thực thi nhiệm vụ (các đơn vị Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu),... nhằm thực hiện mục tiêu tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, đầu tư quốc tế; chống thất thu ngân sách nhà nước; phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng cấm và các chất ma túy qua biên giới trong bối cảnh biên chế ngày càng giảm. Qua rà soát, đánh giá, tổng kết thì khi áp dụng thực hiện các giải pháp nêu trên, tùy thuộc vào quy mô về khối lượng công việc, biên chế và phạm vi địa bàn quản lý của từng đơn vị thì mỗi đơn vị bên trong của Cục Hải quan tiết kiệm được từ 01 – 03 biên chế (ước giảm khoảng 450 - 500 biên chế). Tuy nhiên, số lượng biên chế tiết kiệm được không đủ để bù đắp, bổ sung để đáp ứng khối lượng công việc tăng thêm khi số lượng tờ khai, kim ngạch, số thu thuế ngày càng tăng cao, nhiệm vụ được giao bổ sung và địa bàn hoạt động hải quan ngày càng được mở rộng yêu cầu phải bố trí tổ chức bộ máy và biên chế để đáp ứng yêu cầu quản lý.

Dự báo trong thời gian tới, địa bàn quản lý của hải quan sẽ ngày càng được mở rộng: cảng hàng không quốc tế Long Thành đi vào hoạt động vào năm 2026, cảng hàng không quốc tế Gia Bình đang triển khai dự kiến đi vào hoạt động năm 2027, cửa khẩu quốc tế Tân Nam,... khối lượng hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, hoạt động buôn lậu, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới ngày càng tăng cao và phức tạp. Trên cơ sở rà soát, đánh giá, xác định số lượng biên chế công chức theo vị trí việc làm của Cục Hải quan thì với số lượng biên chế hiện có mặt chưa phù hợp với khối lượng công việc, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; biên chế hiện có chưa đủ đảm bảo mức tối thiểu đáp ứng vị trí việc làm “khung” tại quy trình thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan, kiểm tra sau thông quan, kiểm soát hải quan; chưa đáp ứng yêu cầu để thực hiện nhiệm vụ mới được giao thêm, các địa bàn mới được giao quản lý.

1. Đánh giá nhu cầu bổ sung nhân lực, tuyển dụng đối với vị trí việc làm Kiểm tra viên về giám sát quản lý về hải quan để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan.

Theo quy định của pháp luật, cơ quan hải quan có nhiệm vụ thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất nhập cảnh. Đây là nhiệm vụ chính của cơ quan hải quan và có vai trò rất quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về hải quan nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, đồng thời đảm bảo tuân thủ pháp luật, ngăn chặn hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, chống thất thu thuế,... Kể từ năm 2016 đến nay, khối lượng tờ khai, kim ngạch, số thu thuế xuất nhập khẩu và địa điểm cơ quan hải quan có nhiệm vụ phải thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan ngày càng được mở rộng nên khối lượng công việc ngày càng nhiều, cụ thể:

- Kim ngạch xuất nhập khẩu: Năm 2016: 350,69 tỷ USD, năm 2024: 786,28 tỷ USD tăng 224,2% so với năm 2016, trung bình tăng 24,94%/năm.

- Số lượng tờ khai hải quan: Năm 2016: 9,97 triệu tờ, năm 2024: 15,1 triệu tờ tăng 151,4% so với năm 2016, trung bình tăng 16,82%/năm.

- Số doanh nghiệp thực hiện thủ tục hải quan: Năm 2016: 73.130 doanh nghiệp; năm 2024: 101.780 doanh nghiệp tăng 139,1% so với năm 2016, trung bình tăng 15,46%/năm.

Để đáp ứng yêu cầu của khối lượng công việc và địa bàn quản lý ngày càng tăng trong điều kiện biên chế ngày càng giảm, Cục Hải quan đã đẩy mạnh cắt giảm thủ tục hành chính, áp dụng kỹ thuật quản lý rủi ro vào các quy trình nghiệp vụ hải quan, tăng cường ứng dụng hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ tại hầu hết các lĩnh vực trọng yếu về quản lý hải quan (hệ thống VNACCS/VCIS, VASSCM, E-payment, E Manifest, Cổng thông tin một cửa quốc gia, Hệ thống quản lý hải quan tự động tại các cảng biển, kho, bãi...) và vận hành nhiều hệ thống giám sát hải quan hiện đại nhằm tăng cường công tác quản lý hải quan trong bối cảnh vừa tạo thuận lợi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu, vừa phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

Việc đẩy mạnh cắt giảm thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các trang thiết bị kiểm tra, giám sát trong công tác thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đã giảm số lượng biên chế tại mỗi dây chuyền thủ tục nhưng không đáng kể. Vì để đảm bảo yêu cầu quản lý thì tại mỗi dây chuyền thủ tục, cơ quan hải quan vẫn phải bố trí công chức tại một số khâu trong quy trình thủ tục như: tại bước tiếp nhận phải bố trí công chức để thực hiện kiểm soát tính đầy đủ, chính xác các chứng từ thuộc 100% hồ sơ hải quan (năm 2024 là khoảng 15 triệu hồ sơ hải quan) và kiểm tra chi tiết hồ sơ đối với hồ sơ luồng vàng, luồng đỏ theo quy định phải kiểm tra chi tiết hồ sơ (năm 2024 hơn 4,770 triệu hồ sơ hải quan/năm, chiếm khoảng 31% tổng số hồ sơ hải quan) và bố trí công chức thực hiện vận hành, giám sát gián tiếp thông qua trang thiết bị kiểm tra, giám sát hải quan. Đối với khu vực, địa điểm không có điều kiện hạ tầng để sử dụng hệ thống kiểm tra, giám sát hoặc cần thiết phải được kiểm tra giám sát trực tiếp thì cơ quan hải quan vẫn phải bố trí đủ số lượng

công chức cần thiết để đảm bảo yêu cầu quản lý. Mặt khác, khối lượng tờ khai, kim ngạch, số thu thuế ngày càng tăng và địa bàn quản lý của hải quan ngày càng mở rộng nên cơ quan hải quan phải bố trí bổ sung đầy đủ chuyên thủ tục hải quan và biên chế để thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan tại địa bàn phát sinh hoạt động xuất nhập khẩu.

Đồng thời, theo quy định của Luật Hải quan, cơ quan Hải quan thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa vào ngày lễ, ngày nghỉ và ngoài giờ làm việc để bảo đảm kịp thời việc xếp dỡ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, việc xuất cảnh, nhập cảnh của hành khách, phương tiện vận tải hoặc trên cơ sở đề nghị của người khai hải quan và phù hợp với điều kiện thực tế của địa bàn hoạt động hải quan (Theo quy định tại Khoản 4, điều 23, Luật Hải quan năm 2014). Do đó, Cục Hải quan phải sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức trực và thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa theo đề nghị của người khai hải quan trong thời gian ngày lễ, ngày nghỉ và ngoài giờ làm việc. Công chức Hải quan làm việc tại các đơn vị Hải quan cửa khẩu, Đội Kiểm soát hải quan thường xuyên phải làm thêm giờ. Có nhiều cửa khẩu mở cửa làm việc từ 07 giờ đến 22 giờ theo thỏa thuận của chính phủ 2 quốc gia về thời gian mở cửa biên giới. Các đơn vị Hải quan tại các cảng hàng không quốc tế, cảng biển quốc tế đều phải bố trí lực lượng làm việc 24/24 giờ trong ngày để đảm bảo thông quan liên tục cho hành khách, hàng hóa và phương tiện. Do vậy, cần bổ sung nhân lực Cục Hải quan để đảm bảo quyền lợi của công chức Hải quan theo đúng quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

Số lượng biên chế công chức thực hiện nhiệm vụ thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan khi ứng dụng công nghệ thông tin và trang thiết bị kiểm tra, giám sát có giảm nhưng số lượng không nhiều, không đủ để sắp xếp, bố trí nhằm đáp ứng yêu cầu giải quyết khối lượng công việc, địa bàn quản lý tăng thêm trong thời gian vừa qua.

Qua rà soát, với số lượng biên chế hiện có của ngành Hải quan không đủ đảm bảo mức tối thiểu đáp ứng vị trí việc làm “khung” tại quy trình thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan. Nhiều vị trí công việc công chức phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực công tác khác nhau, có những việc không đúng với chuyên môn đào tạo, năng lực, sở trường, vị trí công tác nên khó tránh khỏi việc chậm trễ trong việc thực hiện nhiệm vụ, phát sinh sai sót về chuyên môn, nghiệp vụ. Quyền lợi về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi của nhiều công chức Hải quan chưa được đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở kết quả thống kê công việc, xác định biên chế công chức theo vị trí việc làm, số lượng biên chế được bố trí tại vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực giám sát quản lý (thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan) khoảng 2.744 biên chế chưa đủ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Đánh giá nhu cầu bổ sung nhân lực, tuyển dụng đối với vị trí việc làm để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và gian lận thương mại.

Theo quy định của pháp luật Hải quan, cơ quan hải quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và gian lận thương mại trong phạm vi địa bàn hoạt động hải quan (*Khu vực cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không dân dụng quốc tế; cảng biển...*). Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của ngành Hải quan. Ngoài Luật Hải quan, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu của cơ quan hải quan được quy định tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau như: Bộ Luật hình sự, Bộ Luật tố tụng hình sự, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật an ninh quốc gia, Luật phòng, chống ma túy, Luật Thương mại, Luật sở hữu trí tuệ,....

Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan hải quan trong công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và gian lận thương mại, theo thẩm quyền Cục Hải quan đã thành lập hệ thống đơn vị chuyên trách ở 03 cấp theo hướng tập trung, chuyên sâu, phân định rõ trách nhiệm theo địa bàn, lĩnh vực: Cục Hải quan (Chi cục Điều tra chống buôn lậu), Chi cục Hải quan khu vực (Đội Kiểm soát hải quan), Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu (công chức làm công tác kiểm soát chống buôn lậu), với tổng số khoảng 960 biên chế công chức trực tiếp thực hiện các nghiệp vụ kiểm soát hải quan (vị trí việc làm Kiểm tra viên về điều tra chống buôn lậu), chiếm khoảng 11% biên chế toàn ngành. Với số lượng biên chế như trên, trong khi địa bàn kiểm soát hải quan rất rộng nên lực lượng kiểm soát chống buôn lậu của Cục Hải quan phải bố trí dàn trải, lực lượng rất mỏng (trung bình 25 biên chế/Chi cục Hải quan khu vực) nên việc quản lý, kiểm tra, kiểm soát của cơ quan Hải quan còn gặp khó khăn, thậm chí một số địa bàn không đủ lực lượng để triển khai công tác tuần tra, kiểm soát (đường mòn, lối mở biên giới có hoạt động mua bán, trao đổi của cư dân biên giới phải chịu sự kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan,...), trong khi các đối tượng buôn lậu, đặc biệt tội phạm ma túy, rất mạnh động, cần thiết phải có lực lượng đủ lớn để răn đe, trấn áp, bắt giữ.

Trong bối cảnh biên chế còn thiếu, lực lượng kiểm soát hải quan đã xác định địa bàn, tuyến đường, đối tượng trọng điểm, tăng cường thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để phát hiện, ngăn chặn, bắt giữ, xử lý kịp thời hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại trong địa bàn hoạt động hải quan. Cơ quan Hải quan đã đấu tranh thành công nhiều chuyên án, phát hiện, bắt giữ, xử lý nhiều vụ việc phức tạp liên quan đến buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới như : ma túy, ngà voi, sừng tê giác, vảy tê tê thuốc lá, dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng,.. với số lượng lớn, trị giá hàng ngàn tỷ đồng qua tuyến đường biển, đường bộ và hàng không và một số hiện tượng nổi cộm như: lợi dụng loại hình tạm nhập tái xuất hàng hóa để buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng cấm; lợi dụng sự tạo thuận lợi thương mại qua việc triển khai thủ tục hải quan điện tử để trốn thuế, buôn lậu hàng cấm, hàng nhập khẩu có điều kiện; lợi dụng xuất không hàng hóa chiếm đoạt tiền thuế giá trị gia tăng với số lượng rất lớn. Theo kết quả thống kê từ năm 2022 đến 6/2025, lực lượng kiểm soát chống buôn lậu bắt giữ, xử lý 60.232 vụ

(trung bình 17.209 vụ/năm); trị giá hàng hóa vi phạm 66.178 tỷ đồng (trung bình 18.910 tỷ đồng/năm); khởi tố 128 vụ, chuyển cơ quan có chức năng khác khởi tố theo thẩm quyền 554 vụ (trung bình 158 vụ/năm), thu nộp ngân sách 2.311 tỷ đồng

Đặc biệt, trong vài năm gần đây, tình hình mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy qua biên giới diễn ra hết sức phức tạp, có chiều hướng gia tăng mạnh mẽ. Trong bối cảnh đó, Cục Hải quan đã phải tập trung, tăng cường lực lượng kiểm soát hải quan và trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện, bắt giữ, xử lý và phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng, để đẩy mạnh hơn nữa công tác đấu tranh phòng, chống ma túy. Với sự nỗ lực của cán bộ, công chức hải quan, công tác đấu tranh phòng, chống ma túy của ngành hải quan đã đạt kết quả rất ấn tượng. Cụ thể, từ năm 2022 đến tháng 6/2025, toàn ngành hải quan đã chủ trì, phối hợp với các lực lượng công an, bộ đội biên phòng phát hiện, bắt giữ nhiều vụ án ma túy với khối lượng rất lớn: 962 vụ với 1029 đối tượng, tang vật thu được trên 8,125 tấn ma túy các loại. Với sự nỗ lực của Cục Hải quan, trong thời gian qua công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới đã có nhiều chuyển biến và đạt được những thành tích đáng kể, đóng góp tích cực vào việc đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, bình ổn giá cả thị trường, bảo vệ người tiêu dùng, chống thất thu ngân sách Nhà nước.

Qua kết quả công tác chống buôn lậu nêu trên cho thấy hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và gian lận thương mại diễn ra rất phức tạp với số vụ vi phạm được phát hiện và khối lượng hàng hóa vi phạm rất lớn và ngày càng gia tăng. Dự báo trong những năm tiếp theo, khối lượng hàng hóa xuất nhập khẩu, đầu tư nước ngoài và du lịch quốc tế ngày càng phát triển thì phạm vi địa bàn hoạt động của hải quan ngày càng được mở rộng nên nguy cơ tiềm ẩn buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và gian lận thương mại ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp với thủ đoạn ngày càng tinh vi gây rất nhiều khó khăn, thách thức đối với cơ quan hải quan. Ngoài ra, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường hiện nay, nhiều đối tượng đã lợi dụng chính sách tạo điều kiện thuận lợi thương mại để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm xuyên biên giới trong phạm vi địa bàn hoạt động hải quan, thuộc nhiệm vụ quản lý của ngành hải quan, như buôn bán, vận chuyển trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, ma túy, hàng cấm, tiền giả, tài liệu phản động, văn hoá phẩm có nội dung độc hại; rửa tiền/tài trợ khủng bố, khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; xâm phạm an ninh, an toàn hàng không Trong đó, thẩm quyền, trách nhiệm thực thi của cơ quan Hải quan được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Phòng, chống khủng bố, Luật Phòng, chống rửa tiền, Nghị định số 81/2019/NĐ-CP ngày 11/11/2019 của Chính phủ về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, Luật Hàng không dân dụng Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành....

Cục Hải quan có vai trò quan trọng trong công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định để phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố hoặc tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022. Trong đó, lực lượng kiểm soát hải quan các cấp phải tăng cường kiểm tra, xác minh nguồn tiền liên quan đến các vụ vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền (Trốn thuế xuất nhập khẩu; Vận chuyển trái phép tiền tệ, kim loại, đá quý qua biên giới; Nguy cơ rửa tiền của các doanh nghiệp FDI đầu tư vào Việt Nam,..); Cục Hải quan có trách nhiệm phối hợp với các lực lượng chức năng của Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Quốc phòng... để xử lý nghiêm các trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo quy định của pháp luật.

Cục Hải quan luôn xác định công tác kiểm soát hải quan là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên. Tuy nhiên, trong bối cảnh địa bàn kiểm soát của cơ quan hải quan ngày càng được mở rộng, tình hình buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới ngày càng gia tăng thì với số lượng biên chế hiện nay được Cục Hải quan bố trí tại các vị trí việc làm thực hiện đảm nhiệm công tác này trong cả nước gồm 960 biên chế chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

3. Đánh giá nhu cầu bổ sung nhân lực, tuyển dụng đối với vị trí việc làm để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kiểm tra sau thông quan.

Theo quy định của pháp luật về hải quan, Kiểm tra sau thông quan là hoạt động nghiệp vụ của cơ quan hải quan nhằm thẩm định tính chính xác, trung thực của việc khai hải quan, sự tuân thủ pháp luật trong quá trình làm thủ tục hải quan của các tổ chức, cá nhân trực tiếp nhập khẩu để ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về hải quan, gian lận thuế, vi phạm chính sách quản lý xuất nhập khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đã được thông quan.

Thực tế cho thấy khối lượng hàng hóa xuất nhập khẩu ngày càng gia tăng mạnh mẽ, nảy sinh nhiều hành vi gian lận thương mại với các thủ đoạn ngày càng tinh vi, trong khi thời gian lưu giữ hàng hóa để kiểm tra trong quá trình thông quan bị rút ngắn lại theo yêu cầu cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho thương mại, đặt ra yêu cầu cơ quan hải quan cần phải tăng cường biện pháp quản lý đối với hàng hóa xuất nhập khẩu bằng cách kéo dài thời gian kiểm tra hải quan, mở rộng phạm vi kiểm tra đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Cục Hải quan đã thay đổi căn bản phương thức quản lý, công tác kiểm tra hải quan sẽ chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm (công tác kiểm tra sau thông quan), xác định công tác kiểm tra sau thông quan thành một trụ cột của quản lý hải quan hiện đại. Do đó, công tác kiểm tra sau thông quan có vai trò rất quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về hải quan với mục tiêu tạo thuận lợi cho thương mại nhưng đồng thời không để sót lọt vi phạm, chống thất thu cho ngân sách nhà nước.

Để thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy thực hiện kiểm tra sau thông quan của Cục Hải quan được tổ chức 03 cấp (Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu

vực Cục và Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu) và bố trí 575 biên chế công chức chuyên trách thực hiện kiểm tra sau thông quan. So sánh với tỷ lệ của các nước trên thế giới và trong khu vực ASEAN thì tỷ lệ này chiếm từ 10-15% tổng biên chế trong khi đó tỷ lệ đến nay của Việt Nam chỉ là khoảng 6.7%.

Trong giai đoạn từ năm 2016 - 2024, trung bình mỗi năm có khoảng 95.000 doanh nghiệp/năm tham gia hoạt động xuất nhập khẩu (tăng khoảng 05%/năm) cần được đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật, với khoảng 13 triệu tờ khai/năm (tăng khoảng 09%/năm) thì tỷ lệ luồng xanh chiếm khoảng 60% (tương đương 7,8 triệu tờ khai) cần được thu thập xử lý thông tin, đánh giá rủi ro để lựa chọn kiểm tra sau thông quan nhằm đảm bảo yêu cầu kiểm tra đối với hàng hóa xuất nhập khẩu của Cục Hải quan. Ngoài ra, theo quy định của pháp luật hiện hành, các đơn vị Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu được thực hiện kiểm tra sau thông quan đối với các tờ khai có dấu hiệu vi phạm trọng phạm vi 60 ngày. Do thiếu nhân lực nên Cục Hải quan chưa bố trí có lực lượng chuyên trách kiểm tra sau thông quan tại các đơn vị Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu (đang bố trí công chức kiêm nhiệm).

Trong khi đó, do số lượng biên chế chuyên trách thực hiện công tác kiểm tra sau thông quan còn hạn chế nên trong những năm gần đây số lượng các cuộc kiểm tra sau thông quan và số lượng doanh nghiệp được kiểm tra sau thông quan chiếm tỷ lệ rất thấp trong tổng số doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu; hàng năm qua kiểm tra lực lượng kiểm tra sau thông quan thu thuế nộp ngân sách trung bình 1.200 tỷ/năm). Như vậy, số lượng doanh nghiệp được kiểm tra chiếm tỷ lệ nhỏ nhưng số thu thuế qua kiểm tra tương đối lớn nên nguy cơ tiềm ẩn vi phạm pháp luật về hải quan, gian lận thuế, vi phạm chính sách quản lý xuất nhập khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đã được thông quan của doanh nghiệp rất cao (*Năm 2020 tiến hành kiểm tra 1.827 doanh nghiệp/95.480 doanh nghiệp đạt tỷ lệ 1,9%; Năm 2021 tiến hành kiểm tra 2.074 doanh nghiệp/94.230 doanh nghiệp đạt tỷ lệ 2,2%; Năm 2022 tiến hành kiểm tra 3.043 doanh nghiệp/94.230 doanh nghiệp đạt tỷ lệ 3,2%; Năm 2023 tiến hành kiểm tra 1.996 doanh nghiệp/94.230 doanh nghiệp đạt tỷ lệ 2,1%*).

Theo mục tiêu chiến lược phát triển hải quan đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 20/5/2022 về phê duyệt Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030 tỷ lệ tờ khai phải kiểm tra hồ sơ không quá 30%, tỷ lệ tờ khai phải kiểm tra thực tế hàng hóa không quá 4,5%. Như vậy, có đến hơn 95% hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và 70% tờ khai hải quan chưa được kiểm tra trong quá trình thông quan nên việc kiểm tra hải quan căn bản là kiểm tra sau thông quan. Điều đó càng đặt ra thách thức to lớn đối với lực lượng kiểm tra sau thông quan nói riêng và Cục Hải quan nói chung, đòi hỏi tổ chức và hoạt động kiểm tra sau thông quan phải được hoàn thiện, trong đó cần thiết phải bổ sung nhân lực để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra sau thông quan, thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ, để ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về hải quan, gian lận thuế, vi phạm chính sách

quản lý xuất nhập khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đã được thông quan góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Cục Hải quan.

Trên cơ sở kết quả thống kê công việc, xác định biên chế công chức theo vị trí việc làm, số lượng biên chế được bố trí tại vị trí việc làm Kiểm tra viên về kiểm tra sau thông quan là 662 người (bao gồm cả công chức kiêm nhiệm) chưa đủ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

1.4. Đánh giá nhu cầu bổ sung nhân lực, tuyển dụng đối với vị trí việc làm để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý thuế xuất nhập khẩu.

Theo quy định của Luật Hải quan, quản lý nhà nước về thuế và các khoản thu khác đối với hàng hóa xuất nhập khẩu là một trong những nhiệm vụ chính của Cục Hải quan. Trong thời kỳ đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, nước ta có thêm nguồn thu lớn từ thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các loại thuế liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu như thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế chống bán phá giá; số thu thuế xuất nhập khẩu của Cục Hải quan ngày càng tăng qua các năm (Năm 2016 thu 272.239 tỷ đồng, năm 2024 thu 427.989 tỷ đồng tăng 157,2% so với năm 2016, trung bình tăng 17,43%/năm). Thuế xuất nhập khẩu ngày càng có vai trò quan trọng đối với nền kinh tế, số thu thuế xuất nhập khẩu chiếm tỷ trọng tương đối cao trong cơ cấu thu ngân sách nhà nước (khoảng 20%). Trong những năm vừa qua, việc tổ chức thực hiện thu thuế xuất nhập khẩu của cơ quan hải quan đã có nhiều thành tựu đáng ghi nhận, bảo đảm thu đúng, thu đủ vào ngân sách nhà nước. Để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ quản lý thuế xuất nhập khẩu, cơ quan Hải quan đã đẩy mạnh thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý thu thuế điện tử và thông quan 24/7, phối hợp với ngân hàng triển khai nộp thuế điện tử và thông quan 24/7, thỏa thuận hợp tác phối hợp thu, triển khai phương thức thu thuế qua các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán đảm bảo cho người nộp thuế có thể nộp tiền thuế vào mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện,....

Tuy nhiên, công tác quản lý thuế xuất nhập khẩu vẫn phải đối diện nhiều thách thức khi số lượng tờ khai, kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu ngày càng tăng cao trong bối cảnh phải tạo thuận lợi thương mại, đảm bảo yêu cầu chống thất thu ngân sách nhà nước. Theo đánh giá của các chuyên gia, tình trạng thất thu ngân sách nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập khẩu vẫn còn tồn tại do các cá nhân, tổ chức cố tình trốn tránh nghĩa vụ thuế khi thực hiện hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá: khai giá tính thuế thấp hơn giá trị thực tế thanh toán, khai sai tên hàng đối với mặt hàng thực nhập, đặc biệt là các mặt hàng chưa có trong biểu thuế nhập khẩu để được hưởng thuế suất thấp, ghi sai số lượng, trọng lượng mặt hàng, ghi sai hoặc làm giả chứng nhận xuất xứ để giảm mức thuế nhập khẩu, kê khai hàng nhập khẩu để gia công cho đơn vị nước ngoài, nhập khẩu để sản xuất sản phẩm xuất khẩu nhưng kê khai định mức sản xuất cao hơn định mức tiêu hao thực tế, chênh lệch mang đi tiêu thụ trong nước,... Đồng thời, cùng với số lượng tờ khai, kim ngạch xuất nhập khẩu ngày càng tăng thì khối lượng hồ sơ miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế ngày càng nhiều. Để ngăn chặn, chống thất thu thuế xuất nhập khẩu, ngoài các giải pháp về thể chế,

cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thuế xuất nhập khẩu,... thì cơ quan hải quan cần thiết phải bổ sung biên chế để đáp ứng yêu cầu quản lý trong công tác quản lý thuế xuất nhập khẩu của Cục Hải quan trong thời điểm hiện nay và trong thời gian tới.

Ngoài ra, thực hiện các quy định về pháp luật Kế toán, năm 2022 Cục Hải quan đã triển khai tổ chức bộ máy kế toán chịu trách nhiệm kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu, kế toán thu ngân sách nhà nước. Căn cứ điều kiện thực tế, quy mô hoạt động, yêu cầu quản lý, chức năng nhiệm vụ và biên chế của từng đơn vị, Cục Hải quan đã bố trí 225 kế toán trưởng, phụ trách kế toán để thực hiện kế toán thu ngân sách nhà nước tại các cơ quan hải quan các cấp (cấp Cục, cấp Chi cục Hải quan khu vực và cấp Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu).

Cục Hải quan luôn xác định công tác quản lý thuế xuất nhập khẩu là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, góp phần vào nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, trong bối cảnh kim ngạch xuất nhập khẩu cảng tăng, số thu thuế xuất nhập khẩu cảng lớn, tình trạng thất thu ngân sách nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập khẩu vẫn còn tồn tại do các cá nhân, tổ chức cố tình trốn tránh nghĩa vụ thuế khi thực hiện hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá thì khối lượng công việc của nhiệm vụ quản lý thuế xuất nhập khẩu của Cục Hải quan ngày càng lớn. Do thiếu nhân lực, hiện nay Cục Hải quan chỉ bố trí thực hiện đảm nhiệm công tác này trong cả nước gồm 539 công chức, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

1.5. Đánh giá nhu cầu bổ sung nhân lực, tuyển dụng đối với vị trí việc làm để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực hiện hải quan số.

Hiện nay, trên thế giới, các nước đều tập trung phát triển hải quan số với công nghệ Cách mạng công nghiệp 4.0. Tại Việt Nam, Đảng, Chính phủ và Bộ Tài chính đặc biệt chú trọng chuyển đổi số, coi đây là động lực phát triển.

Cuối năm 2024, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Chính phủ đã ra nhiều nghị quyết và kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số. Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với nhiều mục tiêu, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cho doanh nghiệp, người dân và các cơ quan liên quan.

Chiến lược Phát triển hải quan đến năm 2030 theo Quyết định 628/QĐ-TTg đề ra mục tiêu xây dựng Hệ thống công nghệ thông tin hải quan tập trung, tích hợp thông minh đảm bảo các yêu cầu về an toàn thông tin hệ thống, với nền tảng số, phù hợp với kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuẩn mực quốc tế, ứng dụng mạnh mẽ những thành tựu khoa học, công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Trong bối cảnh Ngành Hải quan đang thực hiện chuyển đổi số toàn diện, nhu cầu tuyển dụng đội ngũ công chức có trình độ chuyên sâu về công nghệ thông tin là hết sức cấp thiết. Đội ngũ này sẽ đảm nhận nhiệm vụ phát triển, vận

hành các hệ thống quản lý Hải quan số, Hải quan thông minh, phân tích dữ liệu lớn và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong môi trường số.

Nghị quyết số 18-NQ/ĐUBTC ngày 10/11/2025 của Đảng uỷ Bộ Tài chính về giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 và tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin của Bộ Tài chính đã giao Cục Hải quan chủ trì phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức kỳ thi tuyển công chức cho Cục Hải quan, ưu tiên tuyển dụng vị trí việc làm về công nghệ thông tin để triển khai các dự án công nghệ thông tin của Cục Hải quan đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

1.6. Đánh giá nhu cầu bổ sung nhân lực, tuyển dụng đối với các vị trí việc làm để thực hiện các nhiệm vụ được giao bổ sung cho Cục Hải quan.

Thời gian vừa qua, Cục Hải quan được Chính phủ, Bộ Tài chính giao thực hiện thêm một số nhiệm vụ, cần thiết phải xem xét bổ sung nhân lực để thực hiện, cụ thể như sau:

- Bổ sung nhân lực để triển khai hoạt động quản lý hải quan tại Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tỉnh Đồng Nai:

Dự án sân bay quốc tế Long Thành thuộc tỉnh Đồng Nai giai đoạn 1 đang trong quá trình xây dựng và dự kiến đưa vào khai thác, sử dụng trong năm 2026. Theo báo cáo thuyết minh Dự án đầu tư xây dựng thì Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1 có công suất rất lớn, dự kiến là 20,317 triệu hành khách quốc tế/năm, 2,5 triệu hành khách quốc nội/năm và 764 nghìn tấn hàng hóa quốc tế và quốc nội/năm; đến năm 2030 là 27,124 triệu hành khách quốc tế/năm, 3,29 triệu hành khách quốc nội/năm và 1,093 triệu tấn hàng hóa quốc tế và quốc nội/năm (tương đương sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất).

Theo quy định, khu vực cửa khẩu hàng không quốc tế thuộc địa bán quản lý nhà nước về Hải quan. Do đó, khi sân bay quốc tế Long Thành đi vào hoạt động (dự kiến năm 2026) thì Cục Hải quan phải bố trí lực lượng, tổ chức bộ máy để thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất nhập khẩu, hành khách, phương tiện xuất nhập cảnh; thực hiện công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và thực hiện thu thuế xuất nhập khẩu theo quy định của pháp luật về hải quan.

Căn cứ công suất dự kiến của Cảng hàng không quốc tế Long Thành trong giai đoạn 1 và mô hình bộ máy hiện tại đang được tổ chức tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Hà Nội và Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh (có công suất tương đương), Cục Hải quan dự kiến bố trí biên chế công chức của cơ quan hải quan tại Cảng Hàng không quốc tế Long Thành khoảng 367 biên chế.

- Bổ sung nhân lực để triển khai hoạt động quản lý hải quan tại cửa khẩu quốc tế Tân Nam, tỉnh Tây Ninh.

Cửa khẩu quốc tế Tân Nam thuộc tỉnh Tây Ninh được đưa vào hoạt động chính thức từ ngày 31/5/2021, đối diện là cửa khẩu quốc tế Meun Chey, Vương

quốc Campuchia. Hiện nay, tại cửa khẩu quốc tế Tân Nam đã bố trí đầy đủ các lực lượng của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu bao gồm: Biên phòng, Kiểm dịch và Hải quan. Về phía cơ quan hải quan, Chi cục Hải quan khu vực 17 đã bố trí 01 Tổ công tác thuộc Hải quan cửa khẩu quốc tế Xa Mát để quản lý cửa khẩu quốc tế Tân Nam.

Căn cứ yêu cầu quản lý nhà nước về hải quan trên địa bàn quản lý, khối lượng công việc phát sinh, nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại và yêu cầu quản lý của cơ quan Hải quan thì việc thành lập tổ chức Hải quan cửa khẩu để quản lý là cần thiết. Biên chế công chức cần bố trí cho tổ chức hải quan để quản lý cửa khẩu quốc tế Tân Nam là khoảng 40 biên chế.

Từ tất cả các lý do trên cho thấy việc xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2025 để bổ sung nhân lực cho Cục Hải quan là cần thiết.

B. Kế hoạch tuyển dụng để bổ sung nhân lực cho Cục Hải quan.

Cục Hải quan đã ban hành các Quyết định giao, điều chỉnh biên chế công chức hành chính năm 2025 của các đơn vị và Công văn số 29691/CHQ-TCCB ngày 16/10/2025 v/v rà soát biên chế, báo cáo nhu cầu bổ sung nhân lực, hướng dẫn các đơn vị báo cáo và xây dựng nhu cầu bổ sung nhân lực, tuyển dụng năm 2025.

Trên cơ sở chỉ tiêu biên chế đã được giao; số lượng nhu cầu bổ sung nhân lực của các đơn vị và quy định của pháp luật về thi tuyển công chức, Cục Hải quan dự thảo Kế hoạch tuyển dụng công năm 2025 đối với các đơn vị thuộc Cục Hải quan (sau đây gọi là Kế hoạch tuyển dụng) trình Bộ Tài chính xem xét, phê duyệt, tổ chức thi tuyển trong quý 1 năm 2026 cụ thể như sau:

I. Về chỉ tiêu tuyển dụng:

1. Thống kê, rà soát biên chế:

- Biên chế công chức Bộ Tài chính đã giao cho Cục Hải quan năm 2025: 10.251 chỉ tiêu.
- Biên chế công chức Cục Hải quan đã giao cho các đơn vị trong ngành: 10.250 chỉ tiêu.
- Biên chế có mặt của các đơn vị đến thời điểm hiện tại: 8.520 người.
- Biên chế còn trống đến nay: 1.730 chỉ tiêu.

Mặc dù số biên chế trống hiện nay là 1.730 chỉ tiêu (chiếm khoảng 16,87% số biên chế được giao), tuy nhiên sau khi rà soát, đánh giá, Cục Hải quan chỉ xây dựng nhu cầu bổ sung nhân lực qua hình thức thi tuyển là 678 chỉ tiêu (chỉ khoảng 39% số biên chế trống), đối với các vị trí việc làm cần thiết có tính chất đặc thù hoặc đang thiếu hụt, ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tổng biên chế sử dụng cho thi tuyển theo Kế hoạch này là **678** chỉ tiêu (trong đó các Chi cục Hải quan khu vực 655 chỉ tiêu; các đơn vị thuộc cơ quan Cục Hải quan 23 chỉ tiêu).

2. Các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng đợt này bao gồm:

a. Các Chi cục Hải quan khu vực (19 đơn vị):

Các Chi cục Hải quan khu vực: I, II, III, IV, VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII, XIII, XIV, XV, XVI, XVII, XVIII, XIX, XX.

b. Các đơn vị thuộc cơ quan Cục Hải quan (05 đơn vị):

Chi cục Điều tra chống buôn lậu, Chi cục Kiểm tra sau thông quan, Ban Quản lý rủi ro, Ban Tài vụ - Quân trị, Văn phòng Cục Hải quan.

(Bảng chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng theo vị trí việc làm tại các đơn vị thuộc Cục Hải quan tại phụ lục kèm dự thảo Kế hoạch tuyển dụng)

3. Nhu cầu tuyển dụng theo vị trí việc làm công chức, gồm 13 vị trí việc làm tương ứng với các ngạch công chức như sau:

- Kiểm tra viên về giám sát quản lý hải quan (ngạch 08.051): 262 chỉ tiêu.
- Kiểm tra viên về quản lý rủi ro hải quan (ngạch 08.051): 36 chỉ tiêu.
- Kiểm tra viên thuế (ngạch 08.051): 68 chỉ tiêu.
- Kiểm tra viên về kiểm tra sau thông quan hải quan (ngạch 08.051): 89 chỉ tiêu.
- Kiểm tra viên về điều tra chống buôn lậu (ngạch 08.051): 81 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (ngạch 01.003): 62 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về hành chính - văn phòng (ngạch 01.003): 10 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về truyền thông (ngạch 01.003): 03 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực (ngạch 01.003): 11 chỉ tiêu.
- Chuyên viên Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng (ngạch 01.003): 06 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về pháp chế (ngạch 01.003): 17 chỉ tiêu.
- Văn thư viên (ngạch 02.007): 22 chỉ tiêu.
- Kế toán viên (ngạch 06.031): 11 chỉ tiêu.

II. Về dự thảo Kế hoạch tuyển dụng:

- Căn cứ để xây dựng Kế hoạch: Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ; Thông tư số 02/2021/TT-

BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021; Thông tư số 22/2025/TT-BNV ngày 19/10/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức; Nghị quyết số 18-NQ/ĐUBTC ngày 10/11/2025 của Đảng uỷ Bộ Tài chính.

- Cục Hải quan rà soát biên chế đã giao, biên chế hiện có, số lượng công chức nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ để xác định nhu cầu tuyển dụng và xây dựng dự thảo Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2025 theo đúng quy định hiện hành, phù hợp với thực tế, cụ thể như sau:

1. Về trình độ chuyên môn và trình độ ngoại ngữ:

1.1. Về trình độ chuyên môn:

Có bằng tốt nghiệp Đại học (cử nhân) trở lên, không phân biệt loại hình đào tạo, trường công lập, ngoài công lập, có ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

Đối với thí sinh dự thi hiện đã tốt nghiệp nhưng chưa được cơ sở đào tạo cấp bằng, khi nộp hồ sơ tuyển dụng có thể nộp giấy chứng nhận hoặc xác nhận tốt nghiệp và chờ cấp bằng của cơ sở đào tạo và phải bổ sung bằng tốt nghiệp trước ngày thi tuyển. Trường hợp trước ngày thi tuyển chính thức, thí sinh chưa bổ sung bằng tốt nghiệp sẽ không được tham dự kì thi.

1.2. Về trình độ ngoại ngữ:

Do yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công chức đối với các vị trí việc làm của ngành hải quan, công chức cần có yêu cầu về năng lực ngoại ngữ để đảm bảo yêu cầu công việc khi được luân chuyển công tác đến đơn vị, cửa khẩu cần sử dụng được ngoại ngữ, nên đối với thí sinh dự thi vào Cục Hải quan có yêu cầu về trình độ ngoại ngữ như sau:

- Đối với các vị trí việc làm tương ứng với ngạch Kiểm tra viên hải quan:

<u>Nhóm 1</u> Các vị trí việc làm tương ứng với các ngạch Kiểm tra viên tại: Chi cục Điều tra chống buôn lậu; Chi cục Kiểm tra sau thông quan; Ban Quản lý rủi ro; Chi cục Hải quan khu vực I; Chi cục Hải quan khu vực II, Chi cục Hải quan khu vực III; Chi cục Hải quan khu vực XV	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (ban hành theo Thông tư số 01/2004/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014) và tương đương.
--	---

<u>Nhóm 2</u> - Các vị trí việc làm tương ứng với các ngạch Kiểm tra viên tại các đơn vị ngoài Nhóm 1.	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ bậc 2 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (ban hành theo Thông tư số 01/2004/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014) và tương đương.
Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm tương ứng với ngạch Kiểm tra viên tại đơn vị thuộc Nhóm 2 thì các nguyện vọng còn lại phải đăng ký tại các đơn vị có yêu cầu về trình độ ngoại ngữ thuộc Nhóm 2	

- Đối với các vị trí việc làm tương ứng với ngạch Chuyên viên, ngạch Kế toán viên và ngạch Văn thư: Không yêu cầu.

2. Nội dung và hình thức thi tuyển:

2.1. Thi tuyển công chức năm 2025 được thực hiện theo 02 vòng thi:

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm bằng hình thức thi trên máy vi tính, gồm 02 phần với nội dung và thời gian như sau:

- Phần I: Thi Kiến thức, năng lực chung, gồm 60 câu hỏi đánh giá năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn thuộc 05 lĩnh vực: hiểu biết chung, cơ bản của thí sinh về hệ thống chính trị; quản lý hành chính nhà nước; quyền, nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ; kiến thức về xã hội, văn hoá, lịch sử; các kiến thức về tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Cục Hải quan. Thời gian thi 60 phút và sử dụng ngân hàng đề thi chung cho tất cả các vị trí việc làm dự tuyển.

- Phần II: Thi Ngoại ngữ tiếng Anh, gồm 30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút. Nội dung thi theo trình độ ngoại ngữ yêu cầu của vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

Người dự tuyển phải trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Thi nghiệp vụ chuyên ngành bằng hình thức thi trắc nghiệm trên máy vi tính, với nội dung và thời gian như sau:

- Thi trắc nghiệm nghiệp vụ chuyên ngành trên máy vi tính, gồm 60 câu hỏi, thời gian thi 90 phút. Nội dung thi kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thang điểm: 100 điểm.

Căn cứ nội dung thi theo yêu cầu của từng vị trí việc làm, Cục Hải quan xác định nội dung tài liệu ôn thi đối với từng môn thi và từng vị trí việc làm cần tuyển dụng và thông báo cho thí sinh.

2.2. Về đề thi:

a) Vòng 1:

- Kiến thức, năng lực chung: xây dựng ngân hàng câu hỏi chung cho cả 13 vị trí việc làm tương ứng với các ngạch công chức dự tuyển nêu trên.

- Ngoại ngữ: xây dựng ngân hàng câu hỏi theo trình độ ngoại ngữ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển tương ứng với ngạch công chức đối với từng Nhóm đơn vị khác nhau.

b) Vòng 2:

Trắc nghiệm nghiệp vụ chuyên ngành: đề thi được xây dựng cho từng vị trí việc làm cần tuyển dụng.

3. Về chuyên ngành đào tạo:

3.1. Chuyên ngành đào tạo phải phù hợp với yêu cầu công việc của từng vị trí việc làm có nhu cầu tuyển dụng, cụ thể chuyên ngành đào tạo phù hợp đối với 13 vị trí việc làm cần tuyển dụng như sau:

a) Các vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành (ngạch kiểm tra viên hải quan): do yêu cầu chuyên môn tính chất đặc thù của công việc (chuyên môn hóa sâu theo từng vị trí việc làm), vì vậy để đảm bảo tuyển dụng được công chức ở các vị trí việc làm tương ứng với ngạch Kiểm tra viên Hải quan phù hợp với tính chất công việc, Cục Hải quan đề xuất thực hiện tiếp nhận hồ sơ dự tuyển theo chuyên ngành đào tạo phù hợp với đặc thù công việc đối với yêu cầu của các vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành, cụ thể như sau:

- Vị trí việc làm Kiểm tra viên về giám sát quản lý hải quan và vị trí việc làm Kiểm tra viên về kiểm tra sau thông quan hải quan: Hải quan; Thuế; Thuế Hải quan; Kiểm toán; Kế toán; Kế toán tài chính; Kế toán doanh nghiệp; Kế toán kiểm toán; Ngoại thương; Nghiệp vụ ngoại thương; Tài chính; Tài chính Ngân hàng; Tài chính kế toán; Tài chính quốc tế; Tài chính doanh nghiệp; Kinh tế đầu tư; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế ngoại thương; Kinh tế phát triển; Kinh tế vận tải biển; Kinh tế quốc tế; Kinh tế đầu tư tài chính; Quản lý kinh tế; Quản lý công; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Kinh doanh xuất nhập khẩu; Luật; Thương mại điện tử; Thương mại quốc tế; Thương mại đối ngoại; Quản trị kinh doanh; Quản lý kinh doanh; Phân tích kinh doanh; Logistics; Hải quan và Logistics; Logistics và quản lý chuỗi cung ứng; Quản trị logistics.

- Vị trí việc làm Kiểm tra viên về điều tra chống buôn lậu: Luật; Điều tra hình sự; Điều tra tội phạm; Kỹ thuật hình sự; Trinh sát an ninh; Trinh sát cảnh sát.

- Vị trí việc làm Kiểm tra viên về quản lý rủi ro hải quan: Luật; Hải quan; Kế toán doanh nghiệp; Kế toán kiểm toán; Kế toán tài chính; Ngoại thương; Kinh tế đối ngoại; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Thương mại đối ngoại; Thương mại quốc tế; Tài chính.

- Vị trí việc làm Kiểm tra viên thuế: Thuế; Kiểm toán; Kế toán; Ngoại thương; Tài chính; Kinh tế đầu tư; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế ngoại thương; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Quản lý kinh tế; Quản lý công; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Kinh doanh xuất nhập khẩu; Luật; Thương mại điện tử; Thương mại quốc tế; Thương mại đối ngoại; Quản trị kinh doanh; Quản lý kinh doanh; Hải quan và logistics; Công nghệ chế tạo máy; Công nghệ hàn; Cơ khí chính xác và quang học; Khoa học & công nghệ chất dẻo và Composite; Kỹ thuật Cơ điện tử; Máy và tự động thủy khí; Động cơ đốt trong; Ô tô và xe chuyên dụng; Công nghệ kỹ thuật ô tô; Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí; Hệ thống điện; Thiết bị điện-điện tử; Điều khiển tự động; Công nghệ Kỹ thuật cơ điện tử; Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Tự động hóa công nghiệp; Kỹ thuật đo và tin học công nghiệp; Kỹ thuật điện tử; Kỹ thuật gang thép; Công nghệ và thiết bị cán; Vật liệu học & Xử lý nhiệt bề mặt; Vật liệu kim loại màu và composit; Công nghệ sinh học; Công nghệ dệt; Công nghệ nhuộm và hoán tảo; Công nghệ sản phẩm may; Công nghệ Giấy; Công nghệ sản xuất giấy và bột giấy.

b) Các vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung:

- Vị trí việc làm chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin: Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ phần mềm; Công nghệ thông tin; Tin học; Toán tin; Mạng máy tính; Điện tử viễn thông; Kỹ thuật điện tử viễn thông; Viễn thông; Tự động hóa; Khoa học dữ liệu; Hệ thống máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Công nghệ kỹ thuật điện tử truyền thông; Máy tính và khoa học thông tin; An toàn thông tin; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Trí tuệ nhân tạo; AI.

- Vị trí việc làm Chuyên viên về hành chính - văn phòng: Quản trị văn phòng; Hành chính; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Xã hội học.

- Vị trí việc làm Chuyên viên về truyền thông: Công nghệ Điện ảnh truyền hình; Quay phim Điện ảnh truyền hình; Quay phim; Truyền thông.

- Vị trí việc làm Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực: Quản lý nguồn nhân lực; Quản trị nguồn nhân lực; Quản lý nhân lực; Quản trị nhân lực.

- Vị trí việc làm Chuyên viên Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng: Xây dựng dân dụng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật điện; Kỹ thuật điện tử; Kinh tế xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật công trình xây dựng.

- Vị trí việc làm Chuyên viên về pháp chế: Luật.

- Vị trí việc làm Kế toán viên: Tài chính; Kế toán; Kiểm toán; Kế toán tài chính; Kế toán doanh nghiệp; Kế toán kiểm toán; Tài chính - Kế toán.

- Vị trí việc làm văn thư viên: Lưu trữ học; Quản trị văn phòng; Văn thư lưu trữ; Hành chính; Lưu trữ; Văn thư ; Quản lý nhà nước.

(Chi tiết chuyên ngành đào tạo theo vị trí việc làm tương ứng với các ngạch công chức cần tuyển dụng tại Phụ lục kèm theo dự thảo Kế hoạch tuyển dụng)

3.2. Thực tế công tác tuyển dụng của Cục Hải quan (Tổng cục Hải quan trước đây) có phát sinh trường hợp chuyên ngành đào tạo ghi trên bằng hoặc bảng điểm của ứng viên dự tuyển mặc dù có bao gồm chuyên ngành đào tạo tại Kế hoạch tuyển dụng được Bộ Tài chính phê duyệt nhưng không giống hệt về ký tự so với Kế hoạch tuyển dụng dẫn đến không được tiếp nhận hồ sơ.

Để khắc phục hạn chế nêu trên và tồn tại trong thực tế (là không có danh mục chuyên ngành đào tạo chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành), tại Kế hoạch tuyển dụng này Cục Hải quan đề xuất: vẫn tiếp nhận hồ sơ đề thi tuyển nếu chuyên ngành đào tạo ghi trên bằng tốt nghiệp hoặc bảng điểm của ứng viên dự tuyển có bao gồm tên chuyên ngành đào tạo có nhu cầu tuyển dụng, ví dụ:

Chuyên ngành đào tạo cần tuyển	Chuyên ngành đào tạo ghi trên bằng hoặc bảng điểm
“Quản trị kinh doanh”	“ <u>Quản trị</u> kinh doanh và quản lý” hoặc “Nghiên cứu <u>quản trị</u> kinh doanh”
“Thuế”	“ <u>Thuế</u> , Bảo hiểm”
“Luật”	“ <u>Luật</u> kinh tế”
“Kỹ thuật máy tính”	“Tin học và <u>kỹ thuật</u> máy tính”

4. Xác định thí sinh trúng tuyển:

Xác định thí sinh trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

III. Thời gian và địa điểm tổ chức thi:

- Để sử dụng hiệu quả và hợp lý biên chế, Cục Hải quan dự kiến tổ chức thi tuyển công chức trong Quý I năm 2026. Vì vậy Cục Hải quan đề nghị Bộ Tài

chính xem xét, sớm phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng để Cục Hải quan triển khai thực hiện.

- Địa điểm tổ chức thi: đề nghị Bộ Tài chính giao Cục Hải quan căn cứ vào số lượng thí sinh đủ điều kiện dự thi, quyết định lựa chọn tổ chức kỳ thi lần lượt theo khu vực, tại địa điểm thi phù hợp, đảm bảo thuận lợi cho thí sinh dự thi.

Cục Hải quan kính trình Lãnh đạo Bộ Tài chính (có hồ sơ trình kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ TCCB - Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCCB (02b).



Nguyễn Văn Thọ